TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HS-ST
Ngày 23/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – LÂM ĐỒNG

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Hữu Tỷ

2. Bà Nguyễn Thị Văn

Thư ký phiên toà: Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2025/HSST-QĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng, đối với:

Bị cáo **Lưu Quang S** *(Có mặt)*; tên gọi khác: không; sinh ngày 08/9/1998, tại Thành phố H; giới tính: nam; nơi cư trú trước khi bị bắt tạm giam: Tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh L; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp ổn định; con ông Lưu Quang N *(đã chết)* và con bà Hoàng Thị H *(sinh năm 1970)*, cư trú tại Tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh L; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 người con; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự không, tiền án: 02 tiền án: ngày 31/8/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 56/2021/HS-ST; Ngày 05/7/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (hành vi thực hiện ngày 07/12/2020) theo Bản án số 111/2022/HS-ST và tổng hợp với hình phạt 02 năm tù tại Bản án số 56/2021/HS-ST, bị cáo S chấp hành hình phạt chung 03 năm 06 tháng tù, bị cáo S đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2024 nhưng chưa được xóa án tích;

nhân thân: Từ ngày 14/01/2019 đến ngày 14/9/2020, chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 01, thuộc xã Đắk R'Tih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông (cũ); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 2 – Công an tỉnh Lâm Đồng.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Hoàng Thị H *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh L

2. Ông Trần Anh Tuấn *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/8/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Lưu Quang S mượn giấy chứng nhận đăng ký xe và xe mô tô nhãn hiệu FLYAMAHA, màu đen đỏ, BKS 48AB-069.75 của bà Hoàng Thị H (sinh năm 1970, là mẹ của S). Sau đó, S điều khiển xe mô tô này đi từ nhà thuộc tổ dân phố P đến khu vực gầm cầu Đắk Nông thuộc tổ dân phố A, phường N, tỉnh L, gặp một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và hỏi mua ma túy đá. Để có tiền mua ma túy, S bảo người đàn ông đi cùng đến tiệm cầm đồ "T" tại Tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh L; tại đây, S thỏa thuận bán xe mô tô BKS 48AB-06975 cho ông Trần Anh T (sinh năm 1996, chủ tiệm cầm đồ) với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, người đàn ông điều khiển xe mô tô (không rõ loại và biển số) chở S về khu vực cầu Đắk Nông. Trên đường đi, S đưa 2.000.000 đồng cho người này và thỏa thuận: 1.700.000 đồng dùng để mua ma túy đá; 100.000 đồng để người đàn ông mua nước; 200.000 đồng là tiền công sau khi bán ma túy sẽ chở S về nhà. Khi đến khu vực cầu Đắk Nông, S xuống xe; người đàn ông tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đâu thì S không rõ. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông này quay lại và điều khiển xe mô tô chở S về nhà tại Tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh L, theo sự chỉ dẫn của S. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến vị trí cách nhà S khoảng 15 m, S yêu cầu người đàn ông dừng xe mô tô. Tại đây, người đàn ông vứt gói ma túy đá được quấn bên ngoài bằng băng keo màu đen xuống đường rồi điều khiển xe mô tô rời đi. S nhặt gói ma túy, bỏ vào túi quần bên phải và đi về nhà.

Khi vào nhà, S đưa giấy bán xe mô tô BKS 48AB-06975 cho bà H mà không giải thích lý do bán xe, rồi đi vào phòng ngủ của mình. Tại đây, S lấy gói ma túy đá được bọc bằng băng keo màu đen từ túi quần ra, dùng hai tay bóc gỡ lớp băng keo rồi vứt xuống nền nhà. Bên trong có một đoạn ống hút màu trắng trong được hàn nhiệt bịt kín hai đầu, chứa ma túy đá. S đặt ống hút này trên nền

nhà, sau đó lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đang để dưới gầm bàn trong phòng ngủ rồi mang đến bồn rửa ở phòng bếp để rửa và thay nước trong chai. Rửa xong, S mang bộ dụng cụ vào lại phòng ngủ, ngồi xuống nền đất tại vị trí đặt ống hút chứa ma túy. S dùng dao lam màu trắng cắt hở một góc của ống hút, lấy một phần ma túy cho vào nỏ; dùng hai bật lửa gas đốt nóng nỏ và ngậm vào đầu ống hút để sử dụng ma túy khoảng 06-07 lần. Sau khi sử dụng, S tháo bộ dụng cụ, đổ nước trong chai nhựa đi rồi đặt bộ dụng cụ cùng số ma túy còn lại trong ống nhựa lên mặt bàn để tiếp tục sử dụng sau. Do S đóng cửa phòng trong suốt quá trình sử dụng nên bà H không biết việc S liên quan đến ma túy.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, S đang ở trong phòng ngủ thì bị Công an phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 294/KL-KTHS ngày 19/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong đoạn ống hút nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0906 gam, loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể (M2) đựng trong ống thủy tinh hình cầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0372 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 302/KL-KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu giữ của Lưu Quang S.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-KV6 ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Lưu Quang S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì thêm hay tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng; khi được nói lời sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với cộng đồng, xã hội.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng sau khi phân tích tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lưu Quang S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lưu Quang S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Quang S từ 03 năm

06 tháng tù đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/8/2025.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, tổng khối lượng 0,1278 gam; 01 chai nhựa màu trắng, cao 18,4cm, có nắp màu vàng, trên nắp đục 02 lỗ tròn có đường kính tương đồng 0,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài 28cm, được ghép nối từ 02 đoạn có chiều dài mỗi đoạn là 15,5cm và 13,5cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng, dài 12,5cm, một đầu được uống cong hình quả cầu có miệng đường kính 0,8cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, kích thước (1x1x2,5)cm; 02 bật lửa gas màu vàng và màu đỏ; 01 dao lam bằng kim loại; 01 đoạn băng keo màu đen, kích thước (09x1,8)cm.

- Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Đối với những người khác có liên quan đến vụ án:

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 13/8/2025 tại tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh L của Lưu Quang S: Qua xác minh, không có căn cứ xác định hành vi sử dụng ma túy của S thuộc các trường hợp phải chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 256a của Bộ luật Hình sự 2015, được bổ sung năm 2025. Do đó, hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S bằng hình thức phạt tiền.

+ Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lưu Quang S: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Quá trình điều tra xác định: Bà Hoàng Thị H tự nguyện giao xe mô tô BKS 48AB-06975 và giấy đăng ký xe cho S, đồng thời biết S có thể mang xe đi bán hoặc cầm cố để lấy tiền tiêu xài. Tuy nhiên, bà Hằng không biết việc S sử dụng tiền bán xe để mua ma túy và mang ma túy về sử dụng, cất giấu tại nhà bà. Do đó, không có căn cứ xác định bà H đồng phạm hoặc giúp sức cho hành vi phạm tội của S.

+ Đối với ông Trần Anh T: Khi mua xe mô tô, S cung cấp thông tin rằng xe do bà H mua và đã cho S nhưng chưa làm thủ tục sang tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ông Tuấn không biết xe thuộc sở hữu của bà H và cũng không biết việc S bán xe nhằm mục đích mua ma túy. Vì vậy, không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Tuấn.

+ Đối với hành vi của S mang xe của bà H đi bán: Do bà H đã tự nguyện giao xe và giấy tờ xe cho S, đồng thời biết trước khả năng S có thể đem xe đi bán hoặc cầm cố, và sau khi sự việc xảy ra bà không có yêu cầu hay đề nghị xử

lý gì; vì vậy hành vi của S không thỏa mãn dấu hiệu "chiếm đoạt tài sản", không cấu thành tội phạm về "xâm phạm sở hữu".

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời khai của bị cáo; lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc theo bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lâm Đồng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, người liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[3]Hội đồng xét xử nhận định: Khoảng 17 giờ ngày 13/8/2025, tại khu vực cầu Đắk Nông thuộc tổ dân phố A, phường N, tỉnh L, Lưu Quang S mua ma túy loại Methamphetamine của một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) với giá 1.700.000 đồng. Sau đó, S mang số ma túy này về phòng ngủ tại tổ dân phố P, phường Đ, tỉnh L để sử dụng; phần ma túy còn lại, có khối lượng 0,1278 gam, được S cất giấu trong phòng nhằm mục đích sử dụng sau. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo Lưu Quang S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

[4]Xét tính chất vụ án và hành vi của bị cáo: Hành vi mà bị cáo Lưu Quang S đã thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là công dân có đầy đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy; bị cáo là thanh niên có sức khỏe, có khả năng lao động, lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, rèn luyện nhưng lại xuất phát từ mục đích ích kỷ của bản thân nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng, đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu: Tiền sự không, tiền án 02 tiền án: ngày 31/8/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa (cũ) xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 56/2021/HS-ST; Ngày 05/7/2022, bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (hành vi thực hiện ngày 07/12/2020) theo Bản án số 111/2022/HS-ST và tổng hợp với hình phạt 02 năm tù tại Bản án số 56/2021/HS-ST, buộc S chấp hành hình phạt chung 03 năm 06 tháng tù; nhân thân: Từ ngày 14/01/2019 đến ngày 14/9/2020, chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 01, thuộc xã Đắk R’Tih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông (cũ).

[6]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8]Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian dài thì mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[9]Đối với những nội dung khác có liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 13/8/2025 tại tổ dân phố Phú Xuân, phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng của Lưu Quang S: Qua xác minh, không có căn cứ xác định hành vi sử dụng ma túy của S thuộc các trường hợp phải chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 256a của Bộ luật hình sự 2015, được sử đổi bổ sung năm 2025. Do đó, hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lưu Quang S: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định: Bà Hoàng Thị H tự nguyện giao xe mô tô BKS 48AB-06975 và giấy đăng ký xe cho S, đồng thời biết S có thể mang xe đi bán hoặc cầm cố để lấy tiền tiêu xài. Tuy nhiên, bà H không biết việc S sử dụng tiền bán xe để mua ma túy và mang ma túy về sử dụng, cất giấu tại nhà bà. Do đó, không có căn cứ xác định bà H đồng phạm hoặc giúp sức cho hành vi phạm tội của S.

Đối với ông Trần Anh T: Khi mua xe mô tô, S cung cấp thông tin rằng xe do bà H mua và đã cho S nhưng chưa làm thủ tục sang tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ông T không biết xe thuộc sở hữu của bà H và cũng không biết việc S bán xe nhằm mục đích mua ma túy. Vì vậy, không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông T.

Đối với hành vi của S mang xe của bà H đi bán: Do bà H đã tự nguyện giao xe và giấy tờ xe cho S, đồng thời biết trước được việc S có thể đem xe đi bán hoặc cầm cố và sau khi đi cần cố xe mô tô S đã thông báo, đưa giấy cho bà H, bà H không có ý kiến gì; sau khi sự việc xảy ra bà không có yêu cầu hay đề nghị xử lý gì; vì vậy hành vi của S không thỏa mãn dấu hiệu "chiếm đoạt tài sản", không cấu thành tội phạm về "xâm phạm sở hữu".

[10]Về vật chứng vụ án: Căn cứ của Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, tổng khối lượng 0,1278 gam; 01 chai nhựa màu trắng, cao 18,4cm, có nắp màu vàng, trên nắp đục 02 lỗ tròn có đường kính tương đồng 0,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài 28cm, được ghép nối từ 02 đoạn có chiều dài mỗi đoạn là 15,5cm và 13,5cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng, dài 12,5cm, một đầu được uống cong hình quả cầu có miệng đường kính 0,8cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, kích thước (1x1x2,5)cm; 02 bật lửa gas màu vàng và màu đỏ; 01 dao lam bằng kim loại; 01 đoạn băng keo màu đen, kích thước (09x1,8)cm là chất cấm lưu hành và là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[11]Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000 tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[12]Xét quan điểm buộc tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lưu Quang S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025), xử phạt bị cáo Lưu Quang S 03 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 0,1278 gam Methamphetamine *(hoàn lại sau giám định)*, 01 chai nhựa màu trắng, cao 18,4cm, có nắp màu vàng, trên nắp đục 02 lỗ tròn có đường kính tương đồng 0,5cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, dài 28cm, được ghép nối từ 02 đoạn có chiều dài mỗi đoạn là 15,5cm và 13,5cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng, dài 12,5cm, một đầu được uống cong hình quả cầu có miệng đường kính 0,8cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, kích thước 1x1x2,5cm; 02 bật lửa gas màu vàng và màu đỏ; 01 dao lam bằng kim loại; 01 đoạn băng keo màu đen, kích thước 09x1,8 cm.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng vào ngày 26/11/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng THADS khu vực 6 – Lâm Đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lưu Quang S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đông;
- VKSND khu vực 6-Lâm Đồng (02);
- Trại tạm giam số 2-CA tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 6-Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng